

Họ và tên: .....

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – ĐỀ 10**

Lớp: .....

**Môn: Toán – Lớp 4**

**Bộ sách: Kết nối tri thức**

*Thời gian làm bài: 40 phút*

**I. TRẮC NGHIỆM**

*(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)*

**Câu 1.** Số tự nhiên lớn nhất có 5 chữ số khác nhau là:

- A. 99 999                      B. 99 998                      C. 98 675                      D. 98 765

**Câu 2:** Chữ số 5 trong số 14 531 274 có giá trị là:

- A. 50 000                      B. 500 000                      C. 5 000 000                      D. 5 000

**Câu 3:** Giá trị của biểu thức  $(m - n) \times p$  nếu  $m = 24$ ,  $n = 4$  và  $p = 3$  là:

- A. 50                      B. 60                      C. 80                      D. 70

**Câu 4:** Năm 1783 thuộc thế kỉ thứ bao nhiêu?

- A. XV                      B. XVI                      C. XVII                      D. XVIII

**Câu 5.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm của 6 phút 15 giây = ..... giây là:

- A. 369                      B. 344                      C. 375                      D. 354

**Câu 6.** “Hình dưới đây có.....góc vuông”. Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm là:



- A. 2                      B. 3                      C. 6                      D. 5

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** >, <, =

- a) 73 882 339.....57 492 492                      b) 3 400 600..... 3 000 000 + 400 000 + 600  
c) 22 222 222..... 1 000 000 000                      d) 7 800 000..... 7 000 000 + 800

**Câu 2.** Tính giá trị biểu thức

- a)  $57\,670 - (29\,853 - 2\,853)$                       b)  $19\,000 + 8\,140 + 2\,760$

.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....

**Câu 3.** Điền số thích hợp vào chỗ trống:

- a) 4 tấn 50 yến = ..... yến                      b)  $650\text{ cm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2\dots\dots\dots\text{cm}^2$   
c) 2 phút 12 giây = ..... giây                      d) 1 000 năm = ..... thế kỉ

**Câu 4.** Một hình chữ nhật có chiều dài 2 216 cm và hơn chiều rộng 384 cm có chu vi bằng chu vi của một hình vuông. Tính độ dài cạnh của hình vuông đó.

.....  
.....  
.....  
.....

**Câu 5.** Viết tất cả các số tròn chục có 4 chữ số khác nhau. Biết tổng các chữ số của số đó bằng 6.

.....  
.....